

## Nhạc sĩ Nguyễn Vĩnh Bảo: 65 năm với đàn tranh

Trần Quang Hải

Nói tới nhạc sĩ Nguyễn Vĩnh Bảo, cỡ thể những người trẻ không biết là ai, nhưng đối với người yêu nhạc cổ truyền Việt Nam, nhạc Đàn Tài tử, và nhứt là Đàn Tranh, ai cũng biết và khâm phục ngón đờn có một không hai của Việt Nam và tài sáng chế đàn tranh theo kích thước và số dây thêm vô (từ 16 lên tới 21 dây). Ông là một trong những nhạc sĩ hiếm hoi còn lại ở Việt Nam có lối đờn ứng tấu ứng tác.



Ở Việt Nam ông là người duy nhứt vừa là nhạc sĩ trình tấu, vừa là giáo sư giảng dạy âm nhạc truyền thống, lại vừa là người đóng đàn sáng tạo. Tôi được may mắn có hai cây đờn do nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo đóng, một cây do cô Tư Ngọc Sương (em gái của Ba tôi, GS Trần Văn Khê) mua tặng năm 1974, và một cây với ba chữ ký phía sau lưng cây đàn – Nguyễn Vĩnh Bảo, Trần Văn Khê và Phạm Văn Nhu do bạn tôi Cao An Lộc tặng.

Viết cuộc đời của một nhạc sĩ tài danh đã có nhiều ảnh hưởng đến việc phổ biến tiếng đàn tranh của tôi trên thế giới (dùng đàn tranh của ông để thu đĩa, và trình diễn suốt gần 40 năm qua), tôi đã liên lạc thư từ với nhạc sư Vĩnh Bảo nhiều lần, hỏi thăm về quá trình của ông. Tôi mong rằng bài viết của tôi sẽ giúp cho những ai thích đàn tranh, thích nhạc cổ miền Nam biết rõ một danh tài của đất nước mà hiện nay chỉ thích sống ẩn dật tại một nhà nhỏ ở Saigon, vui thú điền viên, tìm sự thanh thản qua tiếng đàn, qua sự truyền dạy những ai muốn tìm đến, và khảo cứu nhạc truyền thống Việt Nam và đặc biệt là làm thơ bằng ba thứ tiếng Pháp, Anh, và Việt (thêm một khía cạnh dấu kín khác của nhạc sư Vĩnh Bảo).

### Nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo là ai ?

Ông tên thật là NGUYỄN VĨNH BẢO, nhưng trong giới nghệ sĩ quen gọi là VĨNH BẢO, cho nên có một số người tưởng ông thuộc dòng dõi hoàng tộc.

Sinh năm 1918 (Mậu Ngọ) tại làng Mỹ Trà, quận Cao Lãnh, tỉnh Sa Đéc (nay thuộc tỉnh Đồng Tháp), nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo là con thứ sáu trong một gia đình trung lưu nho học gồm 4 trai, 3 gái, cả thầy đều chơi đàn dân tộc. Cụ thân sinh ông, tên là Nguyễn Hàm Ninh, một đông y sĩ rất sành các cây tranh, kim, cò và gáo, luôn cả hát bội. Người anh cả và người anh kế đều đờn kim và tranh khá giỏi. Đặc biệt là anh Ba có ngón đờn kim và xén rất tươi và ngọt, lại độc đáo nữa đến nỗi nhạc sư Sáu Tửng nghe phải tấm

tắc khen và phục . Tất cả con cái trong nhà lớn lên trong bầu không khí nhạc cổ truyền và dùng tiếng đàn làm nguồn giải trí . Riêng ông Vĩnh Bảo, lúc lên 6 tuổi, cũng như các anh của ông, rất đam mê âm nhạc. Lúc đầu ông chỉ mò mẫm các cây đàn đoản, đàn nhị và đàn gáo . Dần dần ông học qua các cây đàn tranh, kim, đàn độc huyền, măng cầm (mandoline), Tây ban cầm ( guitare espagnole), vĩ cầm (violon), và dương cầm (piano). Nói tóm lại ông đã đờn được tất cả nhạc khí của đàn tài tử miền Nam ngoại trừ sáo và tiêu . Với óc thích sáng chế, ông đã khởi sự đóng đàn cò từ lúc 10 tuổi vì lúc đó trong nhà có thợ mộc giúp việc .

Năm 12 tuổi, ông được may mắn gặp những nhạc sư nổi tiếng trong xứ tân tình hướng dẫn đàn tranh và các nhạc khí khác ngoại trừ ống tiêu và sáo . Ông đã học đờn với các thầy Hai Lòng (Vĩnh Long), Sáu Tý, Năm Nghĩa (Trà Ôn), vv... . Cả gia đình đều thích nhạc nhưng ông thân của nhạc sư Vĩnh Bảo cho các con có quyền yêu nhạc nhưng không được xao lãng việc học hành . Tính ra ông đã học với gần 200 « thầy » (theo nghĩa nhất tự vi sư, bán tự vi sư) ở khắp ba miền Nam Trung Bắc trên xứ Việt .

Năm 1935, khi ông học ở đất Chùa Tháp (Cao Miên), ông đã sáng chế ra dây Tỳ (Hò Liêu - Sol -Sol) và dây Xề Liêu (Re – Sol) trong lúc đi thăm viếng một ngôi chùa trong một đêm trăng sáng , có tiếng ếch kêu . Ông cố tạo âm thanh của tiếng ếch trên cây đàn gáo

Nhà ông ở Cao Lãnh là nơi hội tụ các nghệ sĩ các gánh hát cải lương hay hát bội ghé diễn tại Cao Lãnh. Mỗi khi các nghệ sĩ diễn xong là thường tới nhà thân phụ ông để ăn cháo gà và hàn huyên cho tới 2 giờ sáng . Ngoài ra còn có các đồng y sĩ, nhà thơ , nhà văn hay các nhạc sư đều ghé ngang mỗi khi tới Cao Lãnh . Quý cụ Lý Tông Ba, Phạm Đăng Đàn, Nguyễn Quang Đại, và luôn cả ông cố tôi là Trần Quang Diệm nổi tiếng về tiếng đàn tỳ bà ở Vĩnh Kim. Nhờ vậy, nhạc sư Vĩnh Bảo có dịp gặp rất nhiều nghệ sĩ và làm quen với cổ nhạc từ lúc ấu thơ và là động cơ thúc đẩy ông đi vào con đường âm nhạc . Cụ Nguyễn Hàm Ninh, thân phụ nhạc sư Vĩnh Bảo, và người anh thứ hai , Nguyễn Văn Phát, thường hay nhắc đến ngón đờn kim tươi mượt ngọt ngào của ông nội tôi , Trần Văn Triều, tự Bảy Triều. Ông nội tôi đã chế ra dây Tố Lan (Xừ liêu / La Sol) với chủ âm phải bấm dây Tiểu phẩm 1. Ông rất hiếm đờn cho người ta nghe , phải chờ khi ông ngẫu hứng thì ông mới lấy đờn ra đờn . Dịp may cho nhạc sư Vĩnh Bảo là năm 1932, ông nội tôi có tới nhà của cụ thân phụ nhạc sư Vĩnh Bảo thăm và có đàn kim dây Tố Lan cho mọi người nghe . Nhờ đó nhạc sư Vĩnh Bảo mới nghe và thích cách lên dây Tố Lan . Dây Tố Lan có thể nghe trong CD « Vietnam : tradition du Sud » một bản rao dây buồn trên đàn kim do hãng OCORA sản xuất vào năm 1973.

## 65 năm trong nghề nghiệp âm nhạc

Ngoài đàn tranh là sở trường của ông, các cây đàn kim, đàn cò, đàn gáo ông đều sử dụng một cách thành thạo .

Hơn 10 năm học hỏi với cha, với anh tại nhà, thêm vào đó với sự dẫn dắt tận tình của các vị thầy giỏi ở các tỉnh Cần Thơ, Vĩnh Long, ông đã có một vốn liếng âm nhạc khá vững vàng từ lúc 20 tuổi. Vào cuối thập niên 30, ông đã tạo một chỗ đứng quan trọng trong hàng ngũ nhạc sĩ trẻ miền sông Cửu Long .

Năm 1938 đánh dấu bước đầu của sự nghiệp nhạc sĩ của ông. Ông được hãng đĩa BEKA mời đàn cho cô Ba Thiệt (chị của cô Năm Cần Thơ) ca . Nhạc sư Năm Nghĩa ở Trà Ôn đờn tranh, Ba Cần đờn kim, và Vĩnh Bảo đờn gáo . Và cũng bắt đầu từ đó, ông tạo uy tín vang dội cho sự nghiệp của ông .

Lúc còn trẻ ông thường đờn trình diễn ở khắp miền Nam . Ông còn đi qua Nam Vang đờn cho khán giả Việt Nam . Có một lần ông gặp một anh đập xích lô rất mê nhạc . Sau

khi nghe ông đờn, anh ta chạy lại xe xích lô , lòi ra cây đờn cò và xin được song tấu với ông vài bản và anh ta đờn khá hay . Đó là một kỷ niệm khó quên của ông tại Cao Miên .

Năm 1947, ông dạy tiếng Pháp ở trường tư thục Ngô Quang Vinh . Lúc đó thân phụ tôi, GS Trần Văn Khê, dạy Anh văn cũng ở cùng trường đó . Ông đã biết cha tôi đàn tranh, cò, kìm nhưng vì tánh khiêm nhượng , ông không có thổ lộ với cha tôi . Năm 1949, trước ngày cha tôi đi sang Pháp, ban giám đốc trường cùng các giáo sư chụp chung hình kỷ niệm . Tình cờ nhạc sư Vĩnh Bảo đứng cạnh phía tay trái của cha tôi. Mãi tới năm 1967, nhờ bác sĩ Phạm Kim Tương trong một dịp thu thanh nhạc gởi qua cho cha tôi mà nhạc sư Vĩnh Bảo và cha tôi bắt đầu bắt liên lạc trở lại và trở thành đôi bạn thân trên 30 năm .

Năm 1955, trường quốc gia âm nhạc Saigon được thành lập. Lúc ban đầu, trường được đặt trụ sở tại trường kỹ thuật ở đường Phạm Đăng Hưng (nay là Mai thị Lựu, Dakao). Năm sau mới dời về 72 đường Nguyễn Du. Ông Vĩnh Bảo được trường mời dạy môn đàn tranh, cùng lúc với các nhạc sư , nhạc sĩ Chín Kỳ (Nguyễn Văn Kỳ), Hai Biểu, Chín Trích, Hai Khuê, Bảy Hàm . Sau đó, ông được trường cử làm trưởng ban cổ nhạc miền Nam .

Nhạc sư Chín Kỳ, tên thật là Nguyễn Văn Kỳ, có vợ là bà Hai Hoa, một danh ca thời thập niên 30-40. Ông chuyên về đàn tranh, thuộc rất nhiều bài. Học trò của ông đa số là những người thượng lưu khoa bảng như cố bác sĩ Nguyễn Văn Nhã, cố bác sĩ Nguyễn văn Bửu (người đã in tập bài bản lớn của đàn tranh với ký âm của ông Chín Kỳ, nhưng chỉ quảng bá trong phạm vi nhỏ), những ái nữ của cố bác sĩ Phan Văn Đệ Năm 1956, ông Chín Kỳ được mời dạy đàn tranh ở trường quốc gia âm nhạc Saigon với tư cách là giáo sư dạy giờ Ông dạy theo lối truyền khẩu mặc dù có bài bản viết ra đàng hoàng . Sau bốn tháng , ông bị cảm nặng . Bác sĩ Phan Văn Đệ đưa ông về nhà riêng để trị bệnh , nhưng ông qua đời tại Hòa Hưng sau đó . Ông có một con gái được ông bà Phan Văn Nghi, giáo sư trường quốc gia âm nhạc đem về nuôi dưỡng và dạy ca hát múa .

Ông Nguyễn Văn Thịnh (thầy giáo Thịnh), từng làm giám học ngành quốc nhạc của trường quốc gia âm nhạc Saigon từ năm 1958 . Ông biết đờn Kim và Tranh . Ngoài ra cũng có biết qua đàn Tỳ Bà . Lúc nhỏ ông học đờn với ông Sáu Thới . Ông từng đoạt giải nhất sáng tác nhạc truyền thống Hoàng Mai Lựu. Ông mất năm 1989, thọ 86 tuổi .

Ông Phạm Văn Nghi là công chức tại quận Gò Vấp, có vợ là danh ca Hồ thị Bửu . Ông Nghi biết đờn nhiều cây như Tranh , Kim, Cò, Gáo. Bài bản ông thuộc khá nhiều. Hai ông bà nuôi nhiều con trẻ vì không có con . Trong số các trẻ em được ông nuôi có nữ nhạc sĩ đàn tranh Ngọc Dung, cựu giáo sư đàn tranh của nhóm Hoa Sim . Sau 1975, cô sang định cư tại thành phố San Jose và thường tổ chức những buổi đàn tài tử tại nhà hay trình diễn ở Hoa kỳ. Hai ông bà Nghi từng dạy tại trường quốc gia âm nhạc Saigon trong vòng 10 năm, ông dạy đàn tranh, bà dạy hát cổ nhạc. Hai người qua đời vào đầu thập niên 80 tại Định Quán

Ông Võ Văn Tiêng, tự Mười Tiêng sinh trưởng ở Gò Công, hành nghề chánh là kế toán, và nghề tay trái là đàn kìm. Trong giới cổ nhạc miền Nam chỉ biết ông qua tiếng đàn Kim gân guốc, sâu sắc . Ông đàn tranh và cò cũng sành lắm. Ông đàn chậm rãi, khoan thai chứ không chạy chữ như các nhạc sĩ đàn kìm hiện nay . Nếu ai có dịp nghe cuốn băng Nam Bình 1 được phát hành tại Saigon vào đầu thập niên 70, các bản Nam Xuân, Nam Ai, Văn Thiên Tường, Tứ Đại Oán với tiếng đàn kìm của ông Mười Tiêng và tiếng đàn tranh của nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo thì mới thấy tiếng đờn của ông có một sắc thái riêng biệt , hiếm có trong làng chơi nhạc đàn tài tử miền Nam .

Nhạc sĩ Năm Vĩnh, chuyên về đàn kìm và đàn hạ uy cầm (guitare hawaïenne). Ông đờn tay trái và chế ra dây hò Năm cho đàn kìm. Trong băng Nam Bình 2, ông sử dụng Đàn Kìm chung với nhạc sĩ Hai Thơm đờn vĩ cầm (violon / violin) và nhạc sư Vĩnh Bảo đờn tranh qua bài « Đảo Ngũ Cung ». Ông hòa đờn Kìm trên dây Hò Năm với ông Hai Thơm đờn vĩ cầm trong bài Vọng cổ 6 câu. Ông Hai Thơm với tiếng đàn vĩ cầm vuốt lả lướt, mượt mà cùng với tiếng đàn kìm tuyệt diệu của ông Năm Vĩnh tạo cho người nghe những giây phút thần tiên

Ông Mười Còn, sinh quán ở Cần Đước, là nhạc sĩ đàn cò nổi tiếng ở miền Nam. Ông có dịp nghe nhạc sĩ Jean Tịnh khoảng năm 1936 biểu diễn đàn vĩ cầm bản Vọng cổ nhịp 8. Lối đờn của ông Mười Còn hay, nhưng nặng về cơ bản, trong khi ông Tư Huyện thì vừa cơ bản vừa lả lướt linh động. Ông Mười Còn thấy đàn vĩ cầm là cây đờn phối hợp cả hai cây cò và gáo nên ông liền học vĩ cầm. Năm 1938, nhạc sư Vĩnh Bảo có dịp nghe tiếng đờn vĩ cầm của ông Mười Còn ước át hơn tiếng đờn vĩ cầm của ông Jean Tịnh.

Ông Nguyễn Thế Huyện, tức Tư Huyện, sinh trong gia đình chuyên về nhạc lễ có tiếng ở Cần Đước. Ông chuyên về đàn cò và đàn gõ nhạc lễ nhưng rất thạo vĩ cầm, Tranh, Kìm và thổi ống Tiêu rất điêu luyện. Em trai của ông Tư Huyện là ông Sáu Quý, chuyên về đàn tranh. Nếu ai có dịp nghe bài vọng cổ nhịp 16 thu trong đĩa « Sao hôm lóm đóm điểm thưa rồi », ông Sáu Quý đệm đàn tranh cho ca sĩ Ba Tuất Sa Đéc ca thì sẽ thấy hồn lảng lảng tận chốn thiên đình. Ông qua đời lúc tuổi chưa đầy 40 sau một cuộc sống gian khổ trắc táng bịnh hoạn.

Ông Hà Văn Tân, tự Chín Trích, là thân phụ của nữ nghệ sĩ Tú Trinh. Ai cũng biết tên Chín Trích hơn là tên Hà Văn Tân. Thầy của ông là ông Cò Quốc. Người ta thấy ông thường đi theo ông Cò Quốc nên gọi ông là Trích. Quốc và Trích là hai loại chim ở đồng ruộng. Ông là con thứ chín trong gia đình nên từ đó mang biệt hiệu Chín Trích luôn. Ông chuyên về đàn cò, có cách đàn kéo cung ngắn, khác với cách kéo của ông Tư Huyện (kéo cung dài). Ông chuyên đờn cho gánh hát, đài phát thanh và thu băng đĩa.

Ông Năm Cơ, chuyên về đàn kìm và xén. Ngoài ra ông cũng có đàn ghi-ta lõm. Năm 1950, ông cùng ông Sáu Lắc đờn quảng cáo cho nhà thuốc cao đơn hoàn tán Đại Từ Bi ở đường Phan Đình Phùng (Nguyễn Đình Chiểu bây giờ). Có một dạo ông đờn tại quán ăn của cô Ba Trà Vinh, một nữ ca sĩ cổ nhạc tại đường Douaumont (Cô Giang bây giờ). Tiếng đờn của ông trên Đàn Kìm và Đàn Xén rất xôm tụ, rộn ràng, hợp với tiếng đờn ghi-ta lõm của cổ nhạc sĩ mù Văn Vĩ. Trong băng Nam Bình 2, bài vọng cổ « Thư về quê mẹ » do ca sĩ Thành Được hát và bản « Lan và Diệp » qua tiếng hát của Út Bạch Lan với tiếng đờn xén thần sầu của Năm Cơ, tiếng đàn tranh óng chuốt của Bảy Bá và tiếng đờn ghi ta lõm huyền ảo của Văn Vĩ. Ông đã ra đi, mang theo tiếng đờn khó kiếm và để lại trong lòng giới mộ điệu một sự tiếc thương

Năm 1960, nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo lập ban « Tinh Hoa » gồm một số ca sĩ, nhạc sĩ chuyên về loại nhạc tài tử miền Nam để trình diễn trên đài phát thanh Saigon. Tri kỷ mộ điệu thường thức được 4 chương trình thì nhạc sư Vĩnh Bảo, trưởng ban « Tinh Hoa » tự ý khai tử ban nhạc này. Lý do là đài phát thanh Saigon ra chỉ thị cho ông trưởng ban phải soạn lời ca mang nội dung « xuy tôn Ngô Tổng thống ».

Trong thời gian dạy tại trường quốc gia âm nhạc Saigon, ông Vĩnh Bảo có sáng chế phương pháp ký âm bài bản nhạc truyền thống.

Về việc sáng chế loại đàn tranh cải tiến, ai cũng đều nhìn nhận rằng ông là người đầu tiên đã cải tiến đàn tranh từ 16 dây ra loại đàn tranh có kích thước lớn với 17, 19 và 21

dây rất tiện lợi để có thể đờn các loại « hơi, điệu » mà khi đờn không cần sửa dây, kéo nhận .

Ông đã bị một số nhạc sư, nhạc sĩ nhạc cổ truyền thời bấy giờ lên tiếng chỉ trích việc cải tiến đàn tranh của ông. Từ cuối thập niên 50 cho tới nay , nhiều nhà sản xuất đàn tranh bắt chước làm những cây đàn tranh theo kiểu ông sáng chế. Vì vậy sau này ít thấy đàn tranh 16 dây, và cũng không còn nghe ai chỉ trích về việc cải tiến đàn tranh .

Nhạc sư Vĩnh Bảo dạy đàn tranh ở trường Quốc gia âm nhạc Saigon từ 1955 tới 1964. Trong giai đoạn này , ông thường có mặt tại những buổi thuyết trình về nhạc truyền thống bằng tiếng Anh, Pháp, Việt, và cũng có lúc trình diễn nhạc cổ truyền tại Trung tâm văn hóa Pháp, Đức, hội Việt Mỹ tại Saigon . Năm 1963 ông được mời tham dự hội nghị về âm nhạc với 11 nước Đông Nam Á tại Tân gia ba .

Vào năm 1967, bác sĩ Phạm Kim Tương là một nhà mạnh thường quân đối với nhạc sĩ cổ nhạc . Chính bác sĩ Phạm Kim Tương là người đứng ra mời các nhạc sĩ nổi tiếng hàng đầu của nhạc đàn tài tử miền Nam thời đó như nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo, các nhạc sĩ Năm Cơ đàn cò, Chín Trích đàn cò, Tư Huyện thổi sáo, Văn Vĩ đàn ghi ta phím lõm để thâu vô băng nhựa gởi làm quà cho GS Trần Văn Khê . Tôi được may mắn nghe cuốn băng đó vào năm 1967 và lần đầu tiên « khám phá » tiếng đàn tranh huyền bí của nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo . Cuốn băng này được tàng trữ tại âm thanh viện của Viện Bảo Tàng Con Người (Archives sonores du Musée de l'Homme / Sound Archives of the Museum of Mankind) ở Paris quận 16 (là nơi tôi làm việc từ năm 1968 tới nay một cách liên tục). Vào đầu thập niên, hai cuốn băng Nam Bình 1 và 2 được phát hành giới thiệu những bài bản căn bản của truyền thống đàn tài tử qua các tiếng đàn bất hủ của các nhạc sư nhạc sĩ tài ba nhứt của làng cổ nhạc miền Nam mà cho tới nơi khó kiếm người thay thế .

Năm 1970, ông được đài truyền hình NHK của Nhật Bản mời sang Đông Kinh để thuyết trình về nhạc cổ truyền Việt Nam với phần minh họa đàn tranh .

Đến giữa năm 1970, trường đại học Illinois (Hoa kỳ)mời ông sang giảng dạy nhạc cổ truyền Việt Nam với tư cách giáo sư biệt thính. Trong thời gian này , GS TS Trần Văn Khê có sang dạy và cùng với nhạc sư Vĩnh Bảo góp mặt trong nhiều buổi hội thảo về âm nhạc học với các nhà dân tộc nhạc học Mỹ

Năm 1972, Trung tâm nghiên cứu nhạc Đông Phương (Centre d'Etudes de Musique Orientale / Center of Studies for Oriental Music) tại Paris mời ông sang Pháp để cùng với GS Trần Văn Khê bàn bạc nhiều chủ đề về âm nhạc dân tộc . Trong chuyến đi này, trung tâm âm thanh nhạc học (Laboratoire d'Acoustique Musicale) do cố GS Emile Leipp, một nhà nghiên cứu nổi tiếng về âm thanh học đã mời ông tới nói chuyện một buổi về nghệ thuật đờn đờn . GS Trần Văn Khê và nhạc sư Vĩnh Bảo có thực hiện một đĩa 33 vòng về Nhạc tài tử miền Nam ( « Vietnam : tradition du Sud ») do hãng đĩa OCORA thực hiện và một đĩa 33 vòng cho UNESCO, collection Sources Musicales / Musical Sources. Trong thời gian này , tôi có nhiều dịp gặp nhạc sư Vĩnh Bảo hoặc tại tư gia hoặc tại các buổi hòa nhạc cho công chúng Pháp, Việt, và được giải thích cách nhấn, vuốt, làm sao cho tiếng đàn tranh thêm trong sáng, tươi mát với điệu Bắc, hay buồn thảm, sâu bi, náo ruột với điệu Ai , Oán . Ngón đàn tranh nhẹ nhàng , sang trọng của nhạc sư Vĩnh Bảo rất dễ đưa người nghe vào thế giới âm thanh thơ thới, lâng lâng .Tôi biết đàn tranh, học với GS Trần Văn Khê là thân phục của tôi, có dịp nghe nhiều nhạc sư khác đàn (Hai Biểu, Ba Dư, Chín Kỳ, hay những nhạc sĩ thế hệ trẻ hơn như Thúy Hoan, Phương Bảo, Quỳnh Hạnh, Phương Oanh, Ngọc Dung của nhóm HOA SIM, Hoàng Cơ Thụy , hay trẻ hơn nữa như Minh Thành, Đặng Kim Hiền, Ngọc Thanh, hay thuộc thế hệ đương đại như Hải Phượng, Thanh Thủy. Nhưng cho tới ngày nay , tôi

chưa nghe ai có ngón đàn sang trọng, đài các như ngón đàn của nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo .

Từ 1975 đến nay, nhạc sư Vĩnh Bảo vẫn tiếp tục dạy đàn tại gia và đóng đàn . Công việc của ông là dạy trực tiếp hay hàm thụ qua băng cho một số người Việt Nam hay ngoại quốc đến Việt Nam, hay cho một số nhạc sinh ở Pháp, Bỉ, Hòa Lan, Thụy Sĩ, Hoa Kỳ . Ông cũng thường tiếp những nhà âm nhạc học, nhạc sĩ của nhiều quốc gia khác nhau để trao đổi văn hóa .

Vào tháng 4, 1993, GS Trần Văn Khê, trong một buổi thuyết trình về nhạc Việt Nam tại Hòa Lan, đã nói là chưa nghe được ngón đàn tranh nào hay hơn ngón đàn của nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo vừa « bay bướm », « sâu sắc » (ghi lại từ cuốn K7) .

Đêm 14 tháng 3, 1994, nhạc sư Vĩnh Bảo thuyết trình về nhạc Việt , đã nói : « Bản sắc nhạc Việt nằm ở chỗ « nhấn nhá ». Rao của bản đàn cổ truyền là đặc hữu Việt Nam ». Ông không nói suông, mà lại dẫn chứng cụ thể với tiếng đàn tranh qua bài « Đảo ngũ cung ô, qua cách rao Bắc, rao Nam, hơi nhạc lễ, hơi Quảng. Với những ngón tay khẳng khiu đầy gân xanh, ông đã để hồn vào tiếng đàn lả lướt, nhẹ nhàng , thanh thoát, nhưng nghe rất « nhức xương », ai nghe cũng bị thu hút bởi tiếng đàn sang trọng khi đàn các bài Nam Xuân, Lưu Thủy, hay náo ruột khi đàn bài Tứ đại oán, Nam Ai , Vọng cổ . Tiếng đàn của nhạc sư Vĩnh Bảo là một liều thuốc làm tan đi ưu phiền, làm dịu lòng người, .

Năm 1997, Jean Christophe Maillard, phó giáo sư nhạc học của trường đại học tỉnh Toulouse, đến Saigon để học hỏi nhạc Việt . Anh chuyên về đàn musette thuộc nhạc thời Phục Sinh (Renaissance) nhưng đã có nhiều dịp nghe GS Trần Văn Khê và tôi trình diễn ở Pháp nên cũng hiểu chút đỉnh về nhạc Việt và Á châu . Anh đã gặp nhạc sư Vĩnh Bảo vài lần , được nghe ông giải thích sự khác biệt giữa nhạc Đông và Tây, và hòa đàn những bản Lưu Thủy, Kim Tiền, Tứ Đại và Vọng cổ với người học trò cứng của ông là Hoàng Cơ Thụy (tuổi trạc ngũ tuần), một nhạc sĩ có thể nói nghiệp nhạc sư Vĩnh Bảo về đàn tranh .

Những năm 1998-1999, nhạc sư Vĩnh Bảo được ban giám đốc trường Colette mời dạy nhạc cổ truyền Việt Nam cho các học sinh người Pháp .

Năm 2002, hãng đĩa OCORA của Pháp đã phát hành một CD với nhạc sư Vĩnh Bảo và ban nhạc đàn tài tử gồm Sáu Tý và Hoàng Cơ Thụy đã tạo một tiếng vang lớn ở hải ngoại và được bán khắp nơi trên thế giới ( tìm trên mạng lưới internet , gõ [www.google.com](http://www.google.com) , sau đó gõ « nguyen vinh bao » thì sẽ thấy hiện ra trên 150 trang nhà có nói về Nguyễn Vĩnh Bảo hay những nơi có bán CD

Vào cuối năm 2003 ,Trung tâm Văn hóa Thông tin tỉnh Long An đã ấn hành quyển sách « Thử tự học đàn tranh » do nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo biên soạn giúp cho những ai muốn tự học đàn tranh với một số bài bản căn bản . Đây là một công trình nghiên cứu khoa học rất có giá trị sư phạm và nghệ thuật âm nhạc dân tộc mà nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo đã dày công nghiên cứu sưu tầm . Sách dày 229 trang , khổ lớn (20cm/ 28cm) vừa hướng dẫn lý thuyết và thực tập tự học đàn tranh , có đĩa hình CD minh họa nên rất dễ học, dễ hiểu. Với hai phương pháp ký âm quốc tế (do , ré, mi, fa sol, vv...) và ký hiệu riêng do tác giả sáng tạo rất chính xác và khoa học . Phần lý thuyết không quan trọng vì đây là loại sách chú trọng về thực tập đàn tranh Có khoảng 100 bài bản giai điệu từ các bài đàn tài tử, cải lương từ dễ tới khó. Rất tiếc là sách này chỉ ấn hành trong phạm vi của tỉnh và dành tặng khách phương xa , không có phổ biến rộng rãi trên toàn quốc.

Năm 2004, một số học trò của nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo ở Hoa Kỳ có thực hiện 3 DVD về phương pháp học đàn tranh bằng tiếng Anh và 4 DVD học đàn tranh bằng tiếng Việt

với những bài tập từ dễ tới khó và một số bài bản căn bản của truyền thống Đàn Tài Tử miền Nam .

Trong căn phòng đầy những sách vở, những cây đàn, ông tiếp tục nghiên cứu , viết sách, làm thơ . Nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo có con và cháu đàn rất khá nhưng lại không có ai tiếp tục con đường nhạc dân tộc mà nhạc sư đã vạch sẵn . Ngay cả người học trò giỏi nhất là Hoàng Cơ Thụy (tuổi khoảng 50), chịu nhiều ảnh hưởng cách luyện láy và cách đàn tranh khoan thai của nhạc sư , nhưng không hành nghề nhạc sĩ cổ truyền . Và ông bàn đến Thiền trong tiếng đàn , trong âm nhạc . Lòng ông muốn thanh thân mượn qua tiếng đàn. Ông đã đi nhiều, chu du thế giới, sống nhiều , qua bao nỗi gian truân biểu diễn thời cuộc. Tiếng đàn tranh của nhạc sư phản ảnh tâm trạng của ông . Ông đã gởi nỗi lòng của mình qua tiếng đàn, khi vui khi buồn tùy theo lúc và tùy theo tình cảm của ông lúc đàn . Âm nhạc là muôn thuở . Âm nhạc là trường cửu . Âm nhạc là bất diệt .

*Trần Quang Hải (Paris, Pháp)*

### Những đĩa hát ông đã thu ở Pháp :

- ***Đĩa 30cm/33 vòng***

1. « Vietnam/ Tradition du Sud » với Nguyễn Vĩnh Bảo và Trần Văn Khê, OCORA OCR 68, Paris, 1973
2. « South Vietnam : Entertainment Music » với Nguyễn Vĩnh Bảo và Trần Văn Khê, Philips 6586028, collection UNESCO Musical Sources, Amsterdam, Hòa Lan, 1973

- ***Đĩa CD***

3. « Vietnam/Tradition du Sud » par Nguyễn Vĩnh Bảo et Trần Văn Khê, CD, OCORA C580043, Paris, 1993.
4. « Vietnam / Tradition of the South », by Nguyễn Vĩnh Bảo and Trần Văn Khê, AUVIDIS D 8049, UNESCO Collection, Paris, 1993
5. « Musique du Vietnam / Ensemble Nguyen Vinh Bao », OCORA C 560 160, Paris, 2002

- ***Sách về đàn tranh***

Nguyễn Vĩnh Bảo, 2003: «Thử tự học đàn tranh», Trung tâm văn hóa thông tin tỉnh Long An, 229 trang, CD minh họa, 100 giai điệu bài bản cơ bản, tài tử cải lương .

- ***Địa chỉ của nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo***

282/B21 Bùi Hữu Nghĩa

Ph 2, Q. Bình Thạnh

TP Hồ Chí Minh

Việt Nam

Điện thoại : 84-8-8430 454

Điện thư (email) : vb1908@gmail.com

(hình trích từ trang nhà <http://vinhbao.theonly1.net>)